

Bản án số: 62/2019/HSST

Ngày: 23-7-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU ĐỨC, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Túy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Hạnh
2. Ông Trần Văn Hoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bảo Anh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Châu Đức.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức tham gia phiên tòa:
Bà Lê Thị Ngọc Bích - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Đức xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 61/2019/TLST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2019, đối với bị cáo Nguyễn Thị Thúy H, sinh năm 1972 tại Bà Rịa – Vũng Tàu; hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp Đ, xã B, huyện C, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hoá: 10/12; con ông Nguyễn Thanh H (chết) và bà Bùi Thị T; bị cáo là con duy nhất trong gia đình; chồng là ông Nguyễn Đức H, bị cáo có 02 người con chung, lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2002.

Tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19-4-2019 đến ngày 24-4-2019 được áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến ngày xét xử (*Bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

- Bị hại: Bà Lê Thị Y, sinh năm 1974; địa chỉ: Ấp Đ, xã B, huyện C, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (*vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 06 giờ ngày 19-4-2019, bị cáo Nguyễn Thị Thúy H điều khiển xe mô tô hiệu SYM Attila biển số 72F1-046.54 đến nhà ông Võ Văn H thuộc ấp Đ, xã B, huyện C, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu để mượn lại sổ hộ khẩu làm thủ tục vay vốn ngân hàng thì phát hiện 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung J7 Pro của bà Lê Thị Y (vợ ông Hùng) để ở gần cửa phòng ngủ nên bị cáo đã lấy trộm đem về nhà cất giấu.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Đức, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như vừa nêu trên (BL: 47-61).

Tại Biên bản kết luận định giá tài sản số 59/HĐĐG ngày 23-4-2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Châu Đức kết luận giá trị của 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung J7 Pro tại thời điểm ngày 19-4-2019 là 4.194.000đồng.

Về vật chứng của vụ án:

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 Pro quá trình điều tra xác định là của bà Lê Thị Y nên ngày 26-4-2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Đức đã trả lại cho bà Y (BL: 01, 33).

- 01 xe mô tô nhãn hiệu SYM Attila, biển số 72F1-046.54 màu bạc có số máy TFB-D016389, số khung DAD-016389 của bị cáo sử dụng để đi trộm cắp tài sản. Hiện đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Đức để quản lý.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Lê Thị Y đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bồi thường về dân sự.

Tại bản cáo trạng số 73/CT-VKS ngày 08-7-2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức truy tố bị cáo Nguyễn Thị Thúy H về tội: “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội: “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thúy H từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng cho hưởng án treo.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Thúy H đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức truy tố, không tranh tụng tại phiên tòa và xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, lời nhận tội của bị cáo Nguyễn Thị Thúy H phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa đủ cơ sở kết luận: Khoảng 06 giờ ngày 19-4-2019, tại nhà ông Võ Văn H thuộc Ấp Đ, xã B, huyện C, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, bị cáo Nguyễn Thị Thúy H đã lén lút trộm cắp 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 Pro của bà Lê Thị Y trị giá 4.194.000đồng nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[3] Bị cáo Nguyễn Thị Thúy H là người đã trưởng thành, có đủ nhận thức và hiểu biết hành vi trộm cắp tài sản là phạm tội nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn làm mất trật tự trị an địa phương. Sự cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội đồng thời mới đáp ứng được yêu cầu đấu tranh, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét đến tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo để quyết định một mức hình phạt phù hợp.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại nên thiệt hại không lớn; bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định nên xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định một thời gian thử thách là phù hợp thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật.

Như vậy, cần áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] *Về trách nhiệm dân sự:*

Bà Lê Thị Y đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bồi thường về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] *Về xử lý vật chứng của vụ án:*

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 Pro quá trình điều tra xác định là của bà Lê Thị Y nên ngày 26-4-2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Đức đã trả lại cho bà Y là phù hợp khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu SYM Attila, biển số 72F1-046.54 màu bạc có số máy TFB-D016389, số khung DAD-016389 quá trình điều tra xác định là của bị cáo sử dụng làm phương tiện để đi trộm cắp tài sản nên cần áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu sung vào ngân sách nhà nước (Hiện vật chứng đang được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Đức quản lý theo biên bản giao nhận ngày 12-7-2019).

[8] *Về án phí:* Bị cáo Nguyễn Thị Thúy H phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị Thúy H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt Nguyễn Thị Thúy H 07 (bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng tính từ ngày 23-7-2019.

Giao Nguyễn Thị Thúy H cho Ủy ban nhân dân xã Bình Giã, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Trường hợp Nguyễn Thị Thúy H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo; nếu phạm tội mới trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định của Bộ luật hình sự”.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Lê Thị Y đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu SYM Attila, biển số 72F1-046.54, màu bạc có số máy TFB-D016389, số khung DAD-016389 (Hiện vật chứng đang được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Đức quản lý theo biên bản giao nhận ngày 12-7-2019).

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị Thúy H phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách nhà nước.

Hạn kháng cáo 15 ngày kể từ ngày tuyên án (23-7-2019). Bị cáo có quyền kháng cáo. Đối với bị hại vắng mặt thì thời hạn này được tính kể từ ngày Tòa án tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- PV06 và PC10 Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- Công an huyện Châu Đức;
- VKSND huyện Châu Đức;
- Chi cục THADS huyện Châu Đức;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thanh Túy